SỞ Y TẾ TIỀN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC GÒ CÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 291 / TTYTGC - TCHC

Long Thuận, ngày 09 tháng 9 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các công ty, đơn vị thương mại dịch vụ xây dựng

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023 của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Thủ tướng chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Trung tâm Y tế khu vực Gò Công có đề xuất nhu cầu làm mới hàng rào nhà của viện chức (trực đêm), máy che khu khám bệnh, thiết bị vệ sinh và vách nhôm kính để thực hiện trong quí 3 và quí 4/2025. Để có cơ sở xây dựng thực hiện theo quy định hiện hành, Trung tâm Y tế khu vực Gò Công gửi đến các đơn vị, công ty thương mại xây dựng xin chào giá và quy cách như sau:

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN/ đồng
I	**HÀNG RÀO**				
1	Lắp dựng cột thép các loại (CỘT THÉP 100x100x1,8)	tấn	0.032	6,006,856	192,219
2	Bản mã 200x200x6	cái	4.000	102,960	411,840
3	Bulon nở 10mm	cái	16.000	5,148	82,368
4	Thép hộp 25x50x1,4mm	m	68.800	48,906	3,364,733
5	thép hộp 100x100x1,8m	m	6.400	143,285	917,024
6	Gia công hàng rào lưới thép	m2	38.100	544,461	20,743,964
7	thép V40x40 ray	m	6.000	54,054	324,324
8	Bánh xe ray V D48mm	cái	3.000	38,610	115,830
9	Gia công hệ khung dàn (khung hàng rào)	tấn	0.131	10,340,462	1,354,601
10	Thép ống D27 dày 2mm	m	3.000	42,686	128,058
11	Sơn sắt thép bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	78.664	77,251	6,076,873
II	**MÁI CHE BẠC XẾP**				
12	Thép hộp 30x60x1,8mm	m	142.296	70,785	10,072,422

13	Thép hộp 40x80x1,8mm	m	28.400	96,525	2,741,310
14	Thanh U ray bạc kéo 40x30mm	m	28.400	45,045	1,279,278
15	thép hộp 20x40x1,1mm (thanh luồn bạc)	m	307.200	36,036	11,070,259
16	Gia công vì kèo thép khẩu độ nhỏ, khẩu độ ≤ 9 m	tấn	0.344	13,852,802	4,765,364
17	Lắp dựng vì kèo thép khẩu độ ≤ 18 m	tấn	0.344	4,269,780	1,468,804
18	Bạc xếp sóng 300 + phụ kiện (dây định vị, dây kéo.....) luôn công	m2	90.880	113,256	10,292,705
19	Bi treo	cái	48.000	10,939	525,072
20	tay quay	cái	2.000	691,116	1,382,232
21	Buly	cái	12.000	46,332	555,984
22	Lắp đặt hệ bạt kéo xếp (lắp đặt thép hộp 40x80, lắp đặt thanh ray, hệ kéo xếp bạt .....)	bộ	2.000	2,573,989	5,147,978
III	**THIẾT BỊ VỆ SINH + VÁCH NHÔM KÍNH**				
23	Lắp đặt vòi rửa 1 vòi (vòi rửa cảm biến điện)	bộ	3.000	3,595,314	10,785,942
24	Phụ kiện (dây điện, ống điện, băng keo điện....)	bộ	1.000	1,286,995	1,286,995
25	Phá dỡ tường xây gạch chiều dày tường ≤11cm	m3	0.100	317,928	31,793
26	Trát tường ngoài, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 75	m2	0.400	102,652	41,061
27	vách khung nhôm kính + cửa lùa nhôm kính	m2	1.000	2,316,590	2,316,590
28	Lắp dựng cửa khung sắt, khung nhôm	m2	1.000	114,369	114,369
A	**TỔNG CỘNG**				**97,589,992**
B	**LÀM TRÒN**				**97,589,000**

Yêu cầu: Cung cấp báo giá (vật tư và công thực hiện)

Thời gian chuẩn bị và nộp báo giá: Tối thiểu 10 ngày làm việc, kể từ ngày đầu tiên phát hành thư mời chào giá.

Nộp và tiếp nhận báo giá: Nhà thầu nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Trung tâm y tế khu vực Gò Công- Phòng Tổ chức hành

chính. Địa chỉ: Nguyễn Văn Côn, khu phố 6, Phường Long Thuận, Tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
\- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Trang thông tin điện tử TTYT TPGC (công khai);
- Lưu: TCHC, TCKT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG THÁP
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC GÒ CÔNG

Nguyễn Thanh Tùng